

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA

-----o0o-----

Số: ...95.../2024/CV-TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

TP.HCM, ngày 31 tháng 10 năm 2024

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa (Belco)
2. Mã Chứng khoán: BEL
3. Trụ sở chính: 52 – 54 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
4. Điện thoại: (028) 3925 3350
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Thị Vi Minh** – Chức vụ: **Kế toán trưởng**
6. Loại Công bố thông tin:

24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

7. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa công bố: Quyết định số 1522/QĐ-XPHC do Cục thuế Tỉnh Đồng Nai ban hành ngày 03/07/2024 về việc xử phạt vi phạm hành chính.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công tại đường dẫn: <http://belco.com.vn> (mục thông tin cổ đông).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT.



NGUYỄN THỊ VI MINH
Người Phụ trách Công bố thông tin

Số: 1522 /QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 03 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 21/06/2024 tại Công ty CP Điện Tử Biên Hòa ; Mã số thuế: 3600254548; Địa chỉ: 52-54 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 688/QĐ-CTDON ngày 26/12/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về việc giao quyền xử lý vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

- Công ty CP Điện Tử Biên Hòa. Địa chỉ: 52-54 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. Mã số thuế: 3600254548;

- Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty CP Điện Tử Biên Hòa số: 3600254548 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu 04/07/2013, thay đổi lần thứ 1 ngày 15/05/2014.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Phước; Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Kê khai sai trên tờ khai thuế TNDN làm thiếu số thuế phải nộp từ năm 2020 đến năm 2023;

- Kê khai sai trên tờ khai thuế GTGT làm thiếu số thuế phải nộp quý 03/2021, quý 04/2021; quý 01/2022;

- Kê khai sai trên tờ khai thuế TNCN làm thiếu số thuế phải nộp từ năm 2019 đến năm 2020;

- Kê khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp trên tờ khai quý 04/2022 và quý 04/2023;

- Sử dụng không hợp pháp hóa đơn dẫn đến kê khai thiếu số thuế TNDN phải nộp năm 2022.

3. Quy định tại: Khoản 1 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 16, Khoản 1 Điều 17 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền.

- Phạt 20% trên số tiền thuế GTGT truy thu quý 03/2021, quý 04/2021; quý 01/2022 (TM 4254): 450.909 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi ngàn, chín trăm lẻ chín đồng);

- Phạt 20% trên số tiền thuế TNDN truy thu từ năm 2020 đến năm 2023 (TM 4254): 39.468.194 đồng (Bằng chữ: Ba mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi tám ngàn, một trăm chín mươi bốn đồng);

- Phạt 20% trên số tiền thuế TNCN truy thu từ năm 2019 đến năm 2020 (TM 4268): 1.804.230 đồng (Bằng chữ: Một triệu, tám trăm lẻ bốn ngàn, hai trăm ba mươi đồng);

- Phạt 1,5 lần trên số tiền thuế TNDN truy thu năm 2022 (TM 4254): 10.498.500 đồng (Bằng chữ: Mười triệu, bốn trăm chín mươi tám ngàn, năm trăm đồng);

- Phạt về hành vi khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp trên tờ khai quý 04/2022 và quý 04/2023 (TM 4254): 13.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười ba triệu đồng);

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước:

- Truy thu thuế TNDN (TM 1052): 204.339.972 đồng (Bằng chữ: Hai trăm lẻ bốn triệu, ba trăm ba mươi chín ngàn, chín trăm bảy mươi hai đồng).

- Truy thu thuế TNCN (TM 1001): 28.437.381 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi bảy ngàn, ba trăm tám mươi một đồng).

- Truy thu thuế GTGT (TM 1701): 12.914.689 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu, chín trăm mười bốn ngàn, sáu trăm tám mươi chín đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (TM 4918): 60.767.429 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi triệu, bảy trăm sáu mươi bảy ngàn, bốn trăm hai mươi chín đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (TM 4931): 8.186.581 đồng (Bằng chữ: Tám triệu, một trăm tám mươi sáu ngàn, năm trăm tám mươi một đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN (TM 4917): 17.871.475 đồng (Bằng chữ: Mười bảy triệu, tám trăm bảy mươi một ngàn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng).

- Giảm khấu trừ thuế GTGT: 6.772.329 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu, bảy trăm bảy mươi hai ngàn, ba trăm hai mươi chín đồng).

Tổng cộng số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp: 397.739.362 đồng (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi chín ngàn, ba trăm sáu mươi hai đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 21/06/2024. Công ty có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 21/06/2024, tiền

chậm nộp tiền phạt kể từ ngày kế tiếp ngày hết thời hạn nộp tiền phạt (nếu có) đến ngày liền kề trước ngày thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào NSNN theo quy định.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Lê Hữu Phước là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Điện Tử Biên Hòa không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt và tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản 7111 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty CP Điện Tử Biên Hòa có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho phòng Thanh tra Kiểm tra 4 để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Kế khai kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để phối hợp và thực hiện Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT4 (Nhi, 06b).



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đậu Đức Anh

